

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hà Ngân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1) Ông Y Dieng Niê

2) Bà Lê Thị Hoà

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Phòng xử án B, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tỉnh Đắk Nông, tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST-DS ngày 07/01/2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng P

Trụ sở: Số x, đường L, quận x, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông T - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông P - Giám đốc Ngân hàng P – Chi nhánh Đắk

Lăk

Địa chỉ: Số x, đường D, TP. Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk.

Ông P uỷ quyền lại cho ông Nguyễn Anh Đ - Giám đốc tín dụng

Nơi làm việc: Ngân hàng P – Chi nhánh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lường Hữu Th và bà Lâm Thị H

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 17 tháng 6 năm 2016, ông Th, bà H có thoả thuận ký kết hợp đồng tín dụng số 10xx/2016/HĐTD-CN ngày 17/8/2016 vay vốn với Ngân hàng P - Chi nhánh Đắk Lắk với số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), mục đích vay bổ sung vốn chăm sóc tiêu, lãi suất 11%/năm, từ tháng thứ 06 trở đi áp dụng lãi suất thả nổi, được điều chỉnh định kỳ 06 tháng một lần, thời hạn cho vay 24 tháng, phương thức vay trả góp, trả nợ gốc định kỳ 12 tháng/lần, trả nợ lãi định kỳ vào ngày 18/8 hàng tháng theo dư nợ thực tế.

Bảo đảm cho khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số x, tờ bản đồ số y, diện tích 8.002m², tại xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (GCNQSDĐ, QSHN) số CA 979xxx do UBND huyện C cấp ngày 11/8/2016, việc thế chấp tại thực hiện theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 10xx/2016/BĐ ngày 17/8/2016, được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện C ngày 17/8/2016.

Quá trình thực hiện, ông Th, bà H đã trả được một phần nợ và vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 18/8/2018, đến nay đã chuyển qua nợ xấu. Tính đến ngày 16/12/2019, ông Th, bà H nợ cụ thể là:

- Nợ gốc: 150.000.000đ
- Nợ lãi quá hạn: 59.578.658đ
- Tổng cộng: 209.578.658đ

Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và làm việc bằng văn bản đề thông báo trả nợ, nhưng ông Th, bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy Ngân hàng P khởi kiện ông Th, bà H ra Tòa án nhân dân huyện Cư Jút với yêu cầu:

Buộc ông Th, bà H phải trả số nợ gốc 150.000.000đ, nợ lãi tính đến ngày 16/12/2019 là: 59.578.658đ. Tổng: 209.578.658đ, nếu ông Th, bà H không trả nợ, yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Bị đơn ông Lương Hữu Th và bà Lâm Thị H quá trình giải quyết tại Tòa án, vắng mặt theo giấy triệu tập của Tòa án:

Theo kết quả xác minh, ông Th, bà H đã đi khỏi địa phương nhưng không báo cho chính quyền địa phương, cũng như không thông báo cho Ngân hàng P biết, Tòa án đã lập biên bản về sự vắng mặt của bị đơn để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo uỷ quyền lại của nguyên đơn là ông Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

Bị đơn ông Th và bà H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, cũng như nội dung vụ án

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, Bị đơn cố tình vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

+ Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng P, buộc ông Th, bà H phải trả toàn bộ gốc, lãi theo HĐTD đã ký kết giữa các bên, ngoài ra chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1] . Về tố tụng:

Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

[2]. *Về sự vắng mặt của bị đơn*: Theo hướng dẫn nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 5/5/2017 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao, ông Th, bà H thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, Tòa án coi thôn T, xã Đ là địa chỉ nơi cư trú của ông Th, bà H, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại chỉ trên. Phiên tòa xét xử vắng mặt các bị đơn là phù hợp với điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Về nội dung yêu cầu khởi kiện*:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 10xx/2016/HĐTD-CN ngày 17/8/2016, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 10xx/2016/BĐ ngày 17/8/2016, và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xác định được, các hợp đồng trên là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Th, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Theo bảng kê chi tiết do Ngân hàng P cung cấp thì quá trình thực hiện hợp đồng, ông Th, bà H chỉ thực hiện được một phần nghĩa vụ trả được 72.362.656đ, hiện nay ông Th, bà H vi phạm hợp đồng, các khoản nợ còn lại đã chuyển qua nợ quá hạn, Ngân hàng P đã dùng nhiều biện pháp cũng như tạo điều kiện để ông Th, bà H trả nợ, nhưng ông, bà vẫn không trả nợ. Vì vậy, ông Th, bà H đã vi phạm hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên về thời gian thanh toán nợ gốc và lãi.

Theo yêu cầu của Ngân hàng P, tính đến ngày 16/9/2020, ông Th, bà H còn nợ tổng số tiền như sau:

- Gốc: 150.000.000đ
- Lãi trong hạn: 18.401.084đ
- Lãi quá hạn: 64.610.578đ
- Tổng cộng: 233.011.662đ**

Qua xem xét, yêu cầu đối với các khoản nợ trên là phù hợp với hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa các bên và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

Ngoài ra cũng buộc ông Th, bà H phải trả cho Ngân hàng P toàn bộ lãi phát sinh sau ngày 16/9/2020 cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[4]. *Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp*:

Để bảo đảm cho khoản vay, giữa ông Th, bà H với Ngân hàng P đã ký kết hợp đồng thế chấp số 10xx/2016/BĐ ngày 17/8/2016. Hợp đồng trên đã tuân thủ đúng pháp luật về giao dịch tài sản bảo đảm, được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ xác định toàn bộ tài sản bảo đảm là đúng như các hợp đồng thế chấp đã thể hiện. Vì vậy, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng P được chấp nhận.

[5]. *Về chi phí tố tụng*: Ông Th, bà H phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.575.000đ, số tiền trên ông Th, bà H phải trả cho Ngân hàng P, do phía nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng chi phí tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nên ông Th, bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 11.650.000đ. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, Điều 463, Điều 466, Điều 470 và Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng P

1. Buộc ông Lương Hữu Th và bà Lâm Thị H phải trả cho Ngân P tổng số tiền nợ tính đến ngày 16/9/2020 là:

- Nợ gốc: 150.000.000đ
- Nợ lãi trong hạn: 18.401.084đ
- Nợ lãi quá hạn: 64.610.578đ

Tổng cộng: **233.011.662đ** (hai trăm ba mươi ba triệu không trăm mười một nghìn sáu trăm sáu mươi hai đồng)

Ngoài ra còn buộc ông Th, bà H phải trả toàn bộ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 10xx/2016/HĐTD-CN ngày 17/8/2016 đã được ký kết giữa các bên, từ sau ngày 16/9/2020 cho đến khi thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp ông Th, bà H không trả được nợ, nguyên đơn được quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp thông qua Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, toàn bộ tài sản bảo đảm gồm các tài sản: Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số x, tờ bản đồ số y, diện tích 8.002m², tại xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 979xxx do UBND huyện C cấp ngày 11/8/2016, việc thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 10xx/2016/BĐ ngày 17/8/2016, được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện C ngày 17/8/2016.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Lương Hữu Th và bà Lâm Thị H phải trả cho Ngân hàng P là 4.575.000đ (bốn triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền chi phí tố tụng, do Ngân hàng P đã nộp tạm ứng tại Tòa án.

4. Về án phí: Buộc ông Lương Hữu Th và bà Lâm Thị H phải nộp 11.650.000đ (mười một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng P số tiền 5.240.000đ (năm triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000xxx ngày 03/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- UBND xã Đl;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Dương Hà Ngân